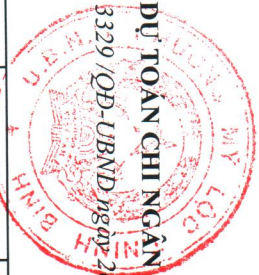


PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 3329/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND phường Mỹ Lộc)

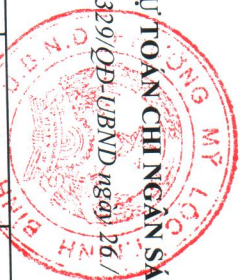


Đơn vị tính: Đồng

STT	Chương	Loại	Khoản	Diễn giải	Trưởng Mầm non Mỹ Hưng. Mã DVSDNS: 1133298	Trưởng Mầm non Hưng Lộc. Mã DVSDNS: 1133300	Trưởng Mầm non Mỹ Thành. Mã DVSDNS: 1133294	Trưởng Mầm non Mỹ Thịnh. Mã DVSDNS: 1133293	Trưởng Mầm non Mỹ Thuận. Mã DVSDNS: 1133292	Trưởng Mầm non Mỹ Tiến. Mã DVSDNS: 1133291	Cộng	Ghi chú
1	Giáo dục Mầm non				27.392.000	16.094.000	8.028.000	12.234.000	49.548.000	8.081.000	121.377.000	
	822	70	71	Bổ sung kinh phí nâng lương trước thời hạn, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp năm 2025. Mã nguồn 13	27.392.000	16.094.000	8.028.000	12.234.000	47.018.000	8.081.000	118.847.000	
				Bổ sung kinh phí tiền thưởng theo ND 73/2024/NĐ-CP năm 2025. Mã nguồn 18					2.530.000		2.530.000	

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 3329/QĐ-UBND ngày 16/11/2025 của UBND phường Mỹ Lộc)

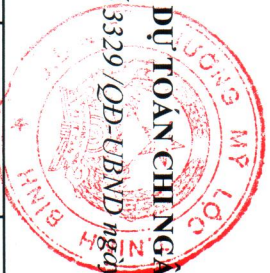


Đơn vị tính: Đồng

STT	Chương	Loại	Khoản	Diễn giải	Trường Tiểu học Mỹ Hưng. Mã DVSDNS: 1108223	Trường Tiểu học Trần Quang Khải. Mã DVSDNS: 1117799	Trường Tiểu học Mỹ Thành. Mã DVSDNS: 1108225	Trường Tiểu học Mỹ Thịnh. Mã DVSDNS: 1108253	Trường Tiểu học Mỹ Thuận. Mã DVSDNS: 1108221	Trường Tiểu học Mỹ Tiến. Mã DVSDNS: 1108220	Cộng	Ghi chú
1	Giáo dục	Tiểu học			107.770.000	26.692.000	24.227.000	16.273.000	85.701.000	20.740.000	281.403.000	
				Bổ sung kinh phí nâng lương trước thời hạn, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp năm 2025. Mã nguồn 13	102.011.000	25.281.000	22.762.000	15.346.000	79.635.000	19.458.000	264.493.000	
822	70	72		Bổ sung kinh phí tiền thưởng theo ND 73/2024/NĐ-CP năm 2025. Mã nguồn 18	5.759.000	1.411.000	1.465.000	927.000	6.066.000	1.282.000	16.910.000	

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 3329/QĐ-UBND ngày 26 / 11/2025 của UBND phường Mỹ Lộc)



Đơn vị tính: Đồng

STT	Chương	Loại	Khoản	Diễn giải	Trưởng THCS Mỹ Hưng. Mã DVSDNS: 1076218	Trưởng THCS Mỹ Thành. Mã DVSDNS: 1074037	Trưởng THCS Mỹ Thịnh. Mã DVSDNS: 1076219	Trưởng THCS Mỹ Thuận. Mã DVSDNS: 1074036	Trưởng THCS Mỹ Tiến. Mã DVSDNS: 1073191	Cộng	Ghi chú			
1	Giáo dục	Trung học cơ sở	70	Bổ sung kinh phí nâng lương trước thời hạn, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp năm 2025. Mã nguồn 13	173.282.000	26.738.000	68.390.000	47.474.000	18.650.000	334.534.000				
					822	70	73	Bổ sung kinh phí hợp đồng theo NĐ 111/2022/NĐ-CP năm 2025. Mã nguồn 13	104.000.000		52.200.000	17.962.000	174.162.000	
								Bổ sung kinh phí tiền thưởng theo NĐ 73/2024/NĐ-CP năm 2025. Mã nguồn 18	3.438.000	1.299.000	592.000	1.521.000	971.000	7.821.000